

HƯỚNG DẪN

Tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV

Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV họp từ ngày 23/3/2026 đến ngày 25/3/2026 đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra; Hội nghị cho ý kiến và quyết định một số nội dung quan trọng. Căn cứ Hướng dẫn số 13-HD/BTGDVTW ngày 27/3/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Quốc hội hướng dẫn công tác tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về mục đích, ý nghĩa quan trọng của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; qua đó phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

2. Thông qua các hoạt động tuyên truyền, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng, hệ thống chính trị và sự đồng thuận trong xã hội đối với các nội dung đã được Trung ương thông qua; củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng; khẳng định vai trò, uy tín và năng lực lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn phát triển mới của đất nước; cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tận dụng thời cơ, nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và các mục tiêu nhiệm kỳ Đại hội XIV của Đảng để đưa đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới nhanh hơn, bền vững hơn và toàn diện hơn.

3. Công tác tuyên truyền cần bám sát định hướng chính trị, tư tưởng của Trung ương, Đảng ủy Quốc hội; tổ chức dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú, sáng tạo, linh hoạt, tăng cường thông tin chính thống, kịp thời, chính xác, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong toàn Đảng bộ; gắn công tác tuyên truyền với việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, kết luận của Hội nghị, bảo đảm đưa các nội dung Hội nghị nhanh chóng đi vào cuộc sống, tạo bầu không khí thuận lợi, tin tưởng, đồng thuận trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, người lao động.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Phân tích, làm rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; nêu bật rõ Hội nghị diễn ra trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang phấn khởi, vui mừng, tin tưởng trước sự

thành công rất tốt đẹp của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; đây là Hội nghị có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng thành chương trình, kế hoạch, chính sách, quy định cụ thể để tổ chức thực hiện trong thực tiễn; đồng thời thể hiện quyết tâm chính trị cao trong việc đưa đất nước vào giai đoạn phát triển mới với khát vọng vươn lên mạnh mẽ.

2. Tuyên truyền về những nội dung cơ bản của các văn kiện, nghị quyết đã được Hội nghị thảo luận, cho ý kiến và thông qua:

2.1. *Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khóa XIV*: bảo đảm tuân thủ Điều lệ Đảng; Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011); Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; giữ vững vai trò lãnh đạo thống nhất, trực tiếp, toàn diện, tuyệt đối của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đối với các vấn đề chiến lược và chủ trương, chính sách, biện pháp lớn, quan trọng của đất nước, của Đảng trên các lĩnh vực và những thay đổi có tính thời đại của thế giới: phân công, phân cấp, ủy quyền gắn với kiểm soát quyền lực, tăng cường kiểm tra, giám sát; thống nhất với Hiến pháp và pháp luật. Quy chế khóa XIV phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, lãnh đạo chủ chốt, Thường trực Ban Bí thư, vai trò trung tâm, trách nhiệm, quyền hạn của Tổng Bí thư, đồng chí Thường trực Ban Bí thư, Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; cá thể hóa trách nhiệm cá nhân, bảo đảm giải quyết công việc đúng thẩm quyền, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

2.2. *Chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV*: bao gồm những vấn đề quan trọng, cốt lõi mà Trung ương cần tập trung bàn và đề ra quyết sách nhằm cụ thể hóa Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, nhất là tập trung thực hiện 6 nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá chiến lược để đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước giai đoạn 2026 - 2030, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng “hai con số” ngay từ năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, tạo đà, tạo khí thế cho những năm tiếp theo. Chương trình làm việc xác định cụ thể những nội dung mới, cốt lõi, chiến lược, mở đường cần cụ thể hóa để phát triển và ổn định đất nước.

2.3. *Quy định thi hành Điều lệ Đảng*: cơ bản kế thừa bố cục, nội dung của Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan trực tiếp đến các quy định về tổ chức đảng, tạo cơ sở đẩy mạnh chuyển đổi số và những nội dung đã được thực tế kiểm nghiệm, chứng minh là đúng. Nghiên cứu, chất lọc, tiếp thu, điều chỉnh Quy định để khắc phục những hạn chế, bất cập trong quá trình tổng kết thi hành Điều lệ Đảng và về tổ chức, hoạt động của đảng bộ mới thành lập ở Trung ương, cấp tỉnh. Cập nhật, bổ sung một số nội dung mới, quan trọng liên quan đến thi hành Điều lệ Đảng đã được Trung ương đề ra trong nhiệm kỳ khóa XIII.

2.4. *Quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng*: kế thừa cơ bản Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; lược bỏ một số nội dung không còn phù hợp; bổ sung các quan điểm mới, nội dung mới, quy định mới của Trung ương và pháp luật của Nhà nước và bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

2.5. *Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIV*: bám sát Điều lệ Đảng và các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kế thừa Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII; bổ sung các vấn đề mới, phát sinh trong thực tiễn, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2.6. *Quy định về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng là sự cụ thể hóa "Bốn kiên định" về chính trị, tư tưởng*: kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và Chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng: kiên định các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Quy định này không chỉ đề "chống" mà quan trọng hơn là đề "xây", trọng tâm là bảo đảm vai trò "đi trước, mở đường" của công tác chính trị, tư tưởng, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội và củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, lấy ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số làm phương thức đột phá trong kỷ nguyên mới; chuyển từ tư duy nhận thức sang hiểu rõ và hành động quyết liệt; từ nhận thức quản lý sang quản trị, kiến tạo, phát triển; từ trạng thái "quản lý, giáo dục" sang "khơi thông, truyền cảm hứng"; khắc phục hiệu quả tình trạng nói không đi đôi với làm, hiểu rõ, nắm được đường lối, chủ trương nhưng không thực hiện; tạo động lực cho cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám bứt phá vì lợi ích chung; giải quyết dứt điểm tình trạng "luật đúng nhưng làm khó" đang gây lãng phí nguồn lực.

2.7. *Nghị quyết về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng*: thay thế Nghị quyết số 14-NQ/TW, ngày 30/7/2007, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng nhằm bảo đảm vận hành thông suốt chính quyền 3 cấp, nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng và năng lực quản lý, quản trị, kiến tạo phát triển của Nhà nước với quan điểm chỉ đạo, mục tiêu cụ thể và các nhiệm vụ, giải pháp cả trước mắt và lâu dài.

2.8. *Nghị quyết về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới*: kế thừa, bổ sung, phát triển các quan điểm, chủ trương, giải pháp về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực từ sau Nghị quyết Trung ương 3 khóa X. Việc ban hành Nghị quyết mới khẳng định quyết tâm của Đảng về kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham

những, lãng phí, tiêu cực; phát triển đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ mục tiêu tăng trưởng "hai con số" liên tục trong những năm tới; góp phần thực hiện thắng lợi 2 mục tiêu chiến lược 100 năm mà Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng đã đề ra.

2.9. Ban Chấp hành Trung ương Đảng biểu quyết thống nhất giới thiệu nhân sự để Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XVI bầu chức danh lãnh đạo chủ chốt cơ quan nhà nước khóa XVI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo quy định.

2.10. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đồng ý Tờ trình của Bộ Chính trị về cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước và phương án giới thiệu nhân sự đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước khóa XVI, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2.11. Ban Chấp hành Trung ương Đảng bầu bổ sung đồng chí Nghiêm Xuân Thành, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Khánh Hòa giữ chức Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2.12. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đồng ý chủ trương chuyển Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam là cơ quan thuộc Chính phủ sang là đơn vị sự nghiệp của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

2.13. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đồng ý chủ trương thành lập thành phố Đồng Nai trực thuộc Trung ương.

2.14. Ban Chấp hành Trung ương Đảng cho ý kiến về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030; Kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2026 - 2030.

3. Tuyên truyền, nêu bật nhóm vấn đề trọng tâm đã được Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV thảo luận, cho ý kiến sâu sắc, toàn diện và thống nhất cao. Khẳng định đây là những nội dung đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa nền tảng đối với nhiệm vụ triển khai thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, trực tiếp liên quan đến chất lượng lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; liên quan đến hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cả hệ thống chính trị; liên quan đến sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước trong giai đoạn 2026 - 2031 và những năm tiếp theo.

3.1. Về mục tiêu tăng trưởng kinh tế "hai con số", tập trung bốn nguyên tắc cốt lõi sau:

- *Tăng trưởng thực chất.* Không đánh đổi chất lượng, tính bền vững lấy tốc độ tăng trưởng đơn thuần. Tốc độ tăng trưởng kinh tế phải đi đôi với chất lượng tăng trưởng dựa trên tăng năng suất các nhân tố tổng hợp, nâng cao chất lượng sản phẩm, sức cạnh tranh quốc gia và giá trị gia tăng thực chất. Bảo đảm tăng trưởng hôm nay không làm tổn hại đến nền tảng phát triển của ngày mai, không làm suy giảm nguồn lực đối với thế hệ tương lai của đất nước.

- *Kiên định nguyên tắc ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn.* Đây là điều kiện tiên quyết, trụ cột quyết định khả năng vận hành linh hoạt, an toàn và hiệu quả của toàn bộ nền kinh tế. Việc điều hành chính sách tài khóa, tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác phải theo hướng chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ, vừa hỗ trợ tăng trưởng hợp lý, vừa củng cố niềm tin thị trường, ổn định kỳ vọng và nâng cao sức chống chịu của nền kinh tế trước các cú sốc bên ngoài.

- *Tận dụng hiệu quả mọi nguồn lực sẵn có, tập trung ưu tiên cho các dự án trọng điểm và thúc đẩy hợp tác công - tư, để gia tăng hiệu quả đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.* Việc sử dụng nguồn lực phải gắn với nguyên tắc khoa học, hạch toán kinh tế xã hội rõ ràng, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, khắc phục tình trạng dàn trải, kém hiệu quả, lãng phí. Các dự án được lựa chọn phải có tác động chiến lược đối với toàn bộ nền kinh tế, tạo ra giá trị gia tăng thực chất và góp phần củng cố các kết cấu hạ tầng then chốt của quốc gia.

- *Tăng trưởng kinh tế cao phải bảo đảm phục vụ lợi ích, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân và công bằng xã hội.* Mọi chính sách, dự án và nguồn lực đầu tư đều phải hướng tới việc tạo ra giá trị thực chất cho người dân, nâng cao thu nhập, góp phần giảm nghèo, thu hẹp khoảng cách phát triển, nâng cao phúc lợi xã hội và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của mọi tầng lớp nhân dân. Đảm bảo thành quả tăng trưởng kinh tế phải được chia sẻ công bằng, tạo nền tảng vững chắc cho sự đồng thuận xã hội và phát triển bền vững.

Trên cơ sở "Bốn nguyên tắc" cốt lõi này, việc triển khai mục tiêu tăng trưởng "hai con số" phải được tiến hành một cách nhất quán, đồng bộ và kiên định, với sự chỉ đạo tập trung cao của Trung ương, sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban, bộ, ngành, địa phương và toàn bộ hệ thống chính trị.

3.2. *Về phát huy thế mạnh mô hình chính quyền địa phương 2 cấp:* Mô hình chính quyền địa phương 2 cấp hiện nay không chỉ là mô hình tổ chức hành chính mới, mà còn là "*Phương thức quản trị địa phương mới*", nhằm bỏ tầng nấc trung gian để tổ chức vận hành bộ máy chính quyền cơ sở thông suốt, với nguồn lực được phân bổ hợp lý, công nghệ và dữ liệu được sử dụng hiệu quả, phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn. Do đó: Phải xác định đây là một cuộc cải cách về quản trị, chứ không đơn thuần là một sự điều chỉnh về tổ chức bộ máy; phải bảo đảm nguyên tắc cấp tỉnh mạnh về chiến lược, cấp xã mạnh về thực thi; phân quyền phải đi liền với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực và hoàn thiện công cụ kiểm soát; điều hành hoạt động mô hình chính quyền địa phương 2 cấp phải được thực hiện với tư duy linh hoạt, khoa học, sát thực tiễn, chống rập khuôn, máy móc; lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo thực chất, là tiêu chí cuối cùng để đánh giá thành công của mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

3.3. *Về công tác kiểm tra giám sát, kiểm soát quyền lực và đấu tranh phòng, chống tham nhũng lãng phí tiêu cực:* Kiểm tra giám sát, kiểm soát quyền lực, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn tới cần được đặt

trong tổng thể yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước, với cách tiếp cận vừa mang tính hệ thống, vừa có chiều sâu chiến lược. Đó không chỉ là nhiệm vụ cấp bách thường xuyên nhằm làm trong sạch bộ máy, mà còn là điều kiện nền tảng để củng cố niềm tin của Nhân dân, bảo đảm sự ổn định chính trị - xã hội và tạo lập môi trường lành mạnh cho phát triển. Công tác kiểm tra giám sát, kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong thời gian tới phải được triển khai với quyết tâm chính trị cao, hành động kiên quyết, kiên trì, thường xuyên và liên tục. Xử lý nghiêm minh mọi vi phạm, bảo đảm nguyên tắc "*không có vùng cấm, không có ngoại lệ*", nhưng đồng thời phải quán triệt sâu sắc tính nhân văn, thượng tôn pháp luật và mục tiêu phát triển. Trong đó, phải thiết lập và vận hành hiệu quả các cơ chế bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Phân định rõ ranh giới giữa sai phạm do động cơ vụ lợi với sai sót trong quá trình thử nghiệm, đổi mới.

3.4. Về bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, hội nhập quốc tế trong giai đoạn mới: đây là nhiệm vụ chiến lược thường xuyên, trọng yếu, cốt lõi, lâu dài, kiên trì của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị: cần phải được đặt xuyên suốt trong mọi chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và quyết sách phát triển. Bảo đảm cho phát triển đúng hướng, bền vững, có chủ quyền, có kiểm soát rủi ro và có khả năng tự vệ từ sớm, từ xa, chủ động "*giữ nước từ khi nước chưa nguy*". Từ đó xây dựng cho được sức mạnh tổng hợp của quốc gia trong thời bình, trong đó sức mạnh quân sự, sức mạnh an ninh, sức mạnh đối ngoại, sức mạnh kinh tế, sức mạnh khoa học công nghệ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc phải được đặt trong một chỉnh thể thống nhất, liên hoàn, hỗ trợ lẫn nhau. Đặc biệt coi trọng và phát huy mạnh mẽ "*thế trận lòng dân*", xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân trên từng địa bàn, nhất là địa bàn chiến lược, biên giới, biển đảo, đô thị lớn, trung tâm kinh tế, hạ tầng trọng yếu và không gian mạng. Đây chính là sự kết hợp giữa "thế" và "lực", giữa phòng thủ quốc gia với phòng thủ xã hội, giữa bảo vệ chủ quyền lãnh thổ với bảo vệ nền tảng tư tưởng, bảo vệ ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

4. Tuyên truyền việc cụ thể hóa các nghị quyết, quy định, kết luận của Hội nghị thành chương trình, kế hoạch hành động phù hợp với từng cơ quan, đơn vị; kết quả bước đầu trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, phản ánh sự nỗ lực, quyết tâm chính trị của các cấp, các ngành và sự tin tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tổ chức thực hiện, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng hai con số đi đôi với củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân.

5. Tuyên truyền biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu, gương người tốt, việc tốt, mô hình hay, cách làm sáng tạo trong triển khai thực hiện các kết luận của Hội nghị; kịp thời đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc về Hội nghị và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tổ chức quán triệt đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ thông qua Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và các hội nghị nội bộ, hội nghị cấp ủy mở rộng về các nội dung Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, tập trung vào năm nội dung mà Ban Chấp hành Trung ương thống nhất cao, đặc biệt là những nội dung quan trọng, có ý nghĩa nền tảng đối với nhiệm vụ triển khai thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

2. Tuyên truyền trên báo chí, công thông tin điện tử và trên internet, mạng xã hội; thông qua bản tin nội bộ, các tài liệu, ấn phẩm với nội dung phong phú, dễ hiểu, hướng đến nhiều đối tượng.

Đề nghị Đảng ủy Văn phòng Quốc hội và Đảng ủy Kiểm toán nhà nước lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan báo chí, công thông tin điện tử: bám sát chủ trương, sự chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, hướng dẫn, định hướng của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương; tuyên truyền kịp thời, toàn diện, lan tỏa về mục đích, ý nghĩa và những nội dung quan trọng của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV. Nghiên cứu, tổ chức các cuộc tọa đàm, diễn đàn để làm sâu sắc, sáng rõ hơn kết quả Hội nghị; chủ trương, quan điểm, định hướng, quyết sách lớn, chiến lược của Đảng, nhất là những vấn đề mới, những vấn đề cấp bách đang đặt ra từ thực tiễn. Chủ động khai thác thông tin tư liệu chính thống để tuyên truyền bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, phù hợp với thực tiễn; làm tốt vai trò định hướng, dẫn dắt thông tin, tuyên truyền trong xã hội. Tăng cường đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Tổ chức sinh hoạt chi bộ, hội nghị, hội thảo, tọa đàm để thông tin, tuyên truyền, trao đổi, thảo luận, giải đáp và tham vấn các ý kiến thúc đẩy thực hiện các nghị quyết, quy định, kết luận của Hội nghị,

4. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, tạo khí thế thi đua sáng tạo, vượt qua khó khăn, thách thức, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Quốc hội

- Xây dựng, ban hành Hướng dẫn tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền. Nắm tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên, dư luận xã hội; kịp thời định hướng công tác đấu tranh phản bác thông tin xuyên tạc của các thế lực thù địch.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác học tập, quán triệt, tuyên

truyền Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV tại các đảng ủy trực thuộc Đảng ủy Quốc hội.

2. Các đảng ủy trực thuộc Đảng ủy Quốc hội

- Chỉ đạo tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến kết quả Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV bằng các hình thức phù hợp như Mục III của Hướng dẫn.

- Đối với Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV (dự kiến tổ chức ngày 13/4/2026): thông báo, triệu tập đến toàn thể cán bộ, đảng viên; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đại biểu tham dự Hội nghị ở các điểm cầu, bảo đảm thực hiện nghiêm túc quy định của Hội nghị.

- Tăng cường nắm bắt, đánh giá, phân tích tình hình tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, đảng viên trong triển khai đưa nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và các nghị quyết, kết luận của Hội nghị vào cuộc sống. Chủ động xây dựng các phương án tuyên truyền để góp phần ổn định tình hình tư tưởng, tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên đối với Đảng, Nhà nước.

3. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Quốc hội

Tổ chức tốt công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên về kết quả Hội nghị. Chủ động làm tốt công tác tư tưởng, chính trị; vận động cán bộ, đoàn viên tích cực tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tích cực tham gia, hưởng ứng các phong trào thi đua, các hoạt động, sự kiện quan trọng của đất nước, Quốc hội năm 2026.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận TW (để báo cáo),
- Thường trực Đảng ủy Quốc hội (để báo cáo),
- Đ/c Trưởng Ban TGDV ĐUQH (để báo cáo),
- Các đảng ủy trực thuộc và Đoàn Thanh niên Quốc hội (để thực hiện),
- Lưu BTGDV.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Trung Hiếu